TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HẢI PHÒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 293/2019/HS-PT
Ngày: 23/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn;

Ông Thái Duy Nhiệm.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Điệp, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 76/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Đàm Thị Thu Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản", do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 129/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo:

Đàm Thị Thu Tr, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn LQ, xã NS, huyện AD, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Đàm Văn Kh và bà Lê Thị Ng; có chồng là Trần Tuấn A (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 16/10/2018 đến ngày 25/10/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9 năm 2018, Đàm Thị Thu Tr và anh Zeng Xiao Q (tên thường gọi là Tăng Tiểu H), quốc tịch Trung Quốc, là nhân viên Công ty TNHH Regina Miracle International Việt Nam, khu Công nghiệp VSIP, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng quen nhau qua mạng xã hội Wechat. Tr và anh H phát sinh quan hệ tình cảm và nhiều lần đi chơi với nhau.

Khoảng 12h30 ngày 16/10/2018, Tr và anh H thuê phòng 201 nhà nghỉ Hương Lâm thuộc thôn 10, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng để nghỉ. Khi vào phòng nghỉ, Tr cầm theo một ví da màu đen bên trong có 1.000.000 đồng, anh H cầm theo một túi vải màu đỏ bên trong có 317.260.000 đồng. Số tiền 300.000.000 đồng được buộc thành 06 tập để phía dưới, số tiền 17.260.000 đồng để ở bên trên. Anh H để túi vải trên ghế, miệng túi mở nên Tr quan sát thấy bên trong túi có tiền. Hai người ngủ đến 14 giờ 10’ cùng ngày thì anh H dậy đi tắm trong phòng vệ sinh của phòng nghỉ. Lợi dụng lúc anh H không quản lý và quan sát được tài sản của mình, Tr nảy sinh ý định trộm cắp tiền. Tr dùng tay trái lén lút mở túi lấy 17.260.000 đồng trong túi vải của anh H và bỏ vào ví da màu đen của Tr. Sau khi tắm xong, anh H thấy túi vải có sự xê dịch, do nghi ngờ Tr lấy tiền nên anh H đã bỏ tiền ra kiểm tra và phát hiện bị mất số tiền 17.260.000 đồng. Anh H hỏi Tr nhưng Tr không thừa nhận, giữa hai người xảy ra cãi nhau. Sau đó, anh H yêu cầu Tr đưa ví cho anh H kiểm tra thì thấy trong ví có số tiền 18.260.000 đồng (trong đó 17.260.000 đồng của anh H và 1.000.000 đồng của Tr). Lúc này, Tr thừa nhận đã lấy số tiền trên của anh H. Nhân viên nhà nghỉ là chị Đỗ Thị Mai nghe thấy phòng 201 xảy ra cãi nhau đã lên phòng và trình báo cơ quan Công an.

Cán bộ Công an huyện Thủy Nguyên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là số tiền Tr lấy của anh H 17.260.000 đồng, gồm 24 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 17 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 15 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 04 tờ mệnh giá 50.000 đồng; 05 tờ mệnh giá 20.000 đồng và 06 tờ mệnh giá 10.000 đồng, đồng thời thu giữ chiếc ví da màu đen cùng số tiền 1.000.000 đồng của Tr.

Tại bản án hình sự số 129/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt Đàm Thị Thu Tr 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, trừ cho bị cáo các ngày bị tạm giữ (từ ngày 16/10/2018 đến ngày 25/10/2018). Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về việc xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/11/2018, bị cáo Đàm Thị Thu Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Đàm Thu Tr khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi hai con còn nhỏ.

- Đại diện Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hải Phòng tham gia phiên tòa có quan điểm: Bản án sơ thẩm đã xác định đúng, đủ tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là không nặng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm: Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đàm Thị Thu Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Xuất phát từ quan hệ tình cảm, khoảng 12h30 ngày 16/10/2018 bị cáo Đàm Thị Thu Tr và anh Zeng Xiao Q (tên thường gọi Tăng Tiêu Hiên), quốc tịch Trung Quốc đã thuê phòng 201 Nhà nghỉ Hương Lâm thuộc thôn 10, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng để nghỉ. Đến khoảng 14h l0p cùng ngày, lợi dụng việc anh H vào phòng tắm, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 17.260.000 đồng trong túi vải màu đỏ của anh H. Do đó, bản án sơ thẩm kết án bị cáo về "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm hình phạt:

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 quy định: "Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng… thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm". Bị cáo trộm cắp số tiền 17.260.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án không phức tạp, bị cáo có nhân thân tốt, hành động có tính chất cơ hội, bột phát. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự gồm: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 tháng tù là phù hợp, không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm hình phạt.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo:

Với những đặc điểm về nhân thân, tính chất, động cơ phạm tội, tính nguy hiểm cho xã hội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 về án treo và quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; tạo điều kiện cho bị cáo nuôi dưỡng hai con còn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa cho bị cáo hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách phù hợp và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú phối hợp cùng với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

[3] Về án phí phúc thẩm hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo, do kháng cáo được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần và sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đàm Thu Tr về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đàm Thu Tr về việc xin hưởng án treo.

2. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 129/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng như sau: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Đàm Thu Tr phạm tội Trộm cắp tài sản.

2.1. Xử phạt bị cáo Đàm Thu Tr 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/5/2019.

2.2. Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Đàm Thu Tr cho Ủy ban nhân dân xã NS, huyện AD, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã NS, huyện AD, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2.3. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân xã NS, huyện AD, thành phố Hải Phòng
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Bị hại (theo địa chỉ)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hải Thanh